

Số: 45/2024/QĐST-DS

T, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng N1**.

Trụ sở: số B L, phường T, quận B, Tp .

Chi nhánh quận T - thành phố Cần Thơ. Địa chỉ: số B, đường N, khu vực L, phường T, quận T, Tp .

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Đỗ Duy N** – chức vụ: Cán bộ pháp chế. Địa chỉ: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (theo giấy ủy quyền số 08/NHNo.TN-GUQ ngày 08/4/2024)

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Thành V** - sinh năm 1958. Địa chỉ: khu V, phường T, quận T, Tp .

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị M** - sinh năm 1960. Địa chỉ: khu V, phường T, quận T, Tp .

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ vay: Ông **Nguyễn Thành V** phải có trách nhiệm thanh toán cho **Ngân hàng N1 - Chi nhánh quận T, thành phố Cần Thơ** số tiền tính đến ngày 22/4/2024 gồm: nợ gốc 128.120.000 đồng, nợ lãi 32.805.618 đồng. Tổng cộng gốc và lãi ông **V** phải thanh toán cho **Ngân hàng N1 - Chi nhánh quận T, thành phố Cần Thơ** là 160.925.618đ (Một trăm sáu mươi triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn sáu trăm mười tám đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 23/4/2024 theo

mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết số 1803LAV2020-01643 ngày 19/11/2020 và hợp đồng thấu chi số 1803LAV202001841 ngày 19/11/2020 cho đến khi ông **V** thanh toán hết nợ cho ngân hàng.

Về thời gian và phương thức thanh toán: Các đương sự thống nhất giải quyết tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

Kể từ ngày **Ngân hàng N1 - Chi nhánh quận T, thành phố Cần Thơ** có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông **V** không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số nợ thì **Ngân hàng N1 - Chi nhánh quận T, thành phố Cần Thơ** được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo theo hợp đồng thế chấp số 2020-000536 ngày 19/11/2020, công chứng ngày 20/11/2020 và được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh **văn phòng đăng ký đất đai quận T** ngày 20/11/2020 gồm: Thửa đất số 1675, diện tích 1.600m², tờ bản đồ số 01, loại đất Lúa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000680 do **UBND huyện T** (cũ) cấp ngày 09/6/2000, được Chi nhánh **Văn phòng đăng ký đất đai quận T** xác nhận chỉnh lý các ngày 04/4/2018 và 13/11/2020 do ông **Nguyễn Thành V** đứng tên chủ sử dụng, đất tọa lạc khu vực **T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ**, để thu hồi nợ.

Đối với các tài sản trên đất theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 15/4/2024 các đương sự thống nhất giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông **Nguyễn Thành V** phải có trách nhiệm nộp số tiền 3.500.000đ (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*) để trả lại cho **Ngân hàng N1 - Chi nhánh quận T, thành phố Cần Thơ**.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Ông **Nguyễn Thành V** được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm do thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ngân hàng N1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.904.000đ (*Ba triệu chín trăm lẻ bốn ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005227 ngày 19/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;

THẨM PHÁN

- Chi cục THA quận Thốt Nốt;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Thị Mộng Tuyên